TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 459/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 26 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 391/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Phương T, sinh năm 1993
Bị đơn: Ông Lê Hòa H, sinh năm 1988
Cùng địa chỉ: 2xx ĐVB, Phường M, Quận B, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Phương T và ông Lê Hòa H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Phương T và ông Lê Hòa H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2013, quyển số 1/2013, do Ủy ban nhân dân phường M, Quận B cấp ngày 07/02/2013 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật).

2.2. Về con chung: Bà T và ông H xác nhận có 02 (hai) con chung tên Lê Thùy P, sinh ngày 12/11/2013 và Lê Phước D, sinh ngày 24/01/2015. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận: Giao con chung chưa thành niên là Lê Thùy P cho bà T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và giao con chung chưa thành niên là Lê Phước D cho ông H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Dương Phương T và ông Lê Hòa H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Dương Phương T tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số

AA/2018/0024514 ngày 08/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà T được hoàn trả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên, đóng dấu)

Võ Thị Bảo Trân